

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 826/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi điểm b khoản 1 Mục IV Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 108/2023/NQ-QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về Giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 47/TTr-BLĐTBXH ngày 01 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi điểm b khoản 1 Mục IV Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

“b) Vốn ngân sách địa phương: 12.690 tỷ đồng (vốn đầu tư phát triển: 2.700 tỷ đồng; vốn sự nghiệp: 9.990 tỷ đồng);”.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc bố trí nguồn vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình theo quy định và chịu trách nhiệm về nội dung, thông tin, số liệu, hồ sơ trình sửa đổi Quyết định.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thủ tướng Chính phủ về việc bố trí vốn, cơ cấu vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình theo quy định.

## **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Thành viên BCĐTW các Chương trình MTQG;
- Bộ LĐTBXH (Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, Trợ lý, Thư ký các Phó TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, QHĐP, NN, PL, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b).PL<sub>120</sub>

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

*Trần Lưu Quang*

**Trần Lưu Quang**